

ỦY BAN DÂN SỐ
GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM

QUỸ DÂN SỐ LIÊN HỢP QUỐC



DÂN SỐ & PHÁT TRIỂN

ISSN 0868 - 3506

Population and Development Review



Số 7 (52)
2005

DỰ ÁN VIE/01/P12 - TRUNG TÂM THÔNG TIN
Project VIE/01/P12 - Information Centre

DÂN SỐ VÀ PHÁT TRIỂN
Số 7(52) – 2005

Tổng biên tập: TS. NGUYỄN QUỐC ANH
 Phó tổng biên tập: VÕ ANH DŨNG
 Cộng tác viên biên tập: GS. MAI KỶ; TS. NGUYỄN LỤC; TS. VŨ QUÝ NHÂN (Hội đồng Dân số, Hà Nội); GS-TS. LÊ BÁCH QUANG (Học viện Quân Y); GS-TS. TÔNG VĂN ĐƯƠNG (Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội); NGUYỄN VĂN PHÁI (Tổng cục Thống kê); TS. ĐẶNG NGUYỄN ANH (Viện Xã hội học); TS. DOãn MẬU DIỆP (Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội); PHẠM HỒNG LONG (Ban Tư tưởng Văn hoá Trung ương)
 Địa chỉ: 12 Ngô Tất Tố, Quận Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 84-4-7331945
 Fax: 84-4-7331951
 E-mail: cpfc@hn.vnn.vn
 Website: <http://www.vcpfc.gov.vn>

TRONG SỐ NÀY

	Trang	
VĂN BẢN NHÀ NƯỚC		
• Quyết định về việc ban hành chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006-2010	1	
NHÂN NGÀY DÂN SỐ THẾ GIỚI		
• Bình đẳng - Chủ đề của Ngày Dân số thế giới 2005	3	
• Thông điệp của Tổng thư ký LHQ, Kofi Annan, nhân Ngày Dân số thế giới 11/7/2005	6	
• Phát biểu của Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm tại mít tinh kỷ niệm Ngày Dân số thế giới 11/7/2005	7	
• Phát biểu của Bộ trưởng Lê Thị Thu, Chủ nhiệm Ủy ban DS GD TE tại mít tinh kỷ niệm Ngày Dân số thế giới 11/7/2005	9	
• Phát biểu của Giám đốc điều hành Quỹ Dân số LHQ nhân Ngày Dân số thế giới 11/7/2005	14	
• Phát biểu của Ông IAN HOWIE, trưởng đại diện Quỹ Dân số LHQ tại Việt Nam tại mít tinh nhân Ngày Dân số thế giới 11/7/2005	16	
ĐIỀU TRA - NGHIÊN CỨU		
• Vai nết về tập tục hôn nhân và ly hôn của người Chăm ở Ninh Thuận và An Giang. <i>TS NGUYỄN THẾ HUỆ</i>	19	
• Quan niệm văn hoá Á Đông về người cao tuổi. <i>TS NGUYỄN QUỐC ANH</i>	22	
• Vai trò của phụ nữ trong phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. <i>NGUYỄN THỊ PHƯƠNG</i>	26	
• Kết quả khảo sát đánh giá các mô hình thí điểm nâng cao chất lượng dân số. <i>TS. ĐỖ NGỌC TẤN; CN. HOÀNG KIẾN TRUNG</i>	29	
• Chỉ số thành tựu công nghệ	34	
THÔNG TIN - TƯ LIỆU		
• "Vấn đề dân số" tương lai của thế giới. <i>BILL BUTZ</i>	39	
• Tổng kết hoạt động giai đoạn I và triển khai giai đoạn II của dự án "Chống trùng phạt thân thể trẻ tại gia đình và nhà trường"	44	
• Dân số Cônggô - cơ hội làm quen và khám phá. <i>LÊ DUY</i>	46	
• Trung Quốc: - Năm 2004 tỷ lệ ly hôn tăng 21%	48	
- Có thêm việc làm cho những người lao động di cư	48	
- Biện pháp của Chính phủ nhằm tăng mức thu nhập của nông dân	50	
• Quỹ bảo trợ trẻ em Việt Nam trao học bổng Prudential cho trẻ em con thương binh liệt sĩ.	51	
SỐ LIỆU THỐNG KÊ		
• Số liệu cơ bản về dân số thế giới năm 2005	52	

Ảnh bìa 1: Đại hội thi đua yêu nước ngành DSGĐTE lần thứ nhất

Giấy phép xuất bản số 63/GP-BVHTT; 26/2/2001
 Định kỳ xuất bản mỗi tháng một kỳ khổ 18 x 26

In tại cơ sở 16 Hàng Chuối - ĐHQG Hà Nội
 Số lượng in 2.200 cuốn

ĐIỀU TRA - NGHIÊN CỨU

như bằng lòng phát tâm, Chính phủ rất hoan nghênh, lại còn động viên khen thưởng. Nếu như chúng ta có thể làm được viên mãn hoàn hảo như thế thì tin rằng sẽ được mọi thành phần, mọi tầng lớp xã hội hưởng ứng trợ giúp. Cho nên, về mặt tài chính cảm thấy không phải là quá khó khăn, lo lắng. Vấn đề ở đây chính là chúng ta phải phát ra thành ý. Thật lòng thật ý, hết thảy vì người già mà phục vụ. Chúng ta phải chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, đại từ đại bi, thực hiện thật tốt, thật viên mãn sự nghiệp đem phật pháp phổ độ chúng sanh. Mỗi ngày, một người nhóm góp sức lại, thể duyên buông bỏ sạch. Tuổi xế chiều chỉ một lòng hướng về đạo. Đạo tràng thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm về các loại học thuật, đưa người cao tuổi đến tham dự. Những người cao tuổi thuộc nhiều tầng lớp, với các loại nghề nghiệp khác nhau trong xã hội, họ sẽ đem kinh nghiệm, trí tuệ,

vốn liếng hiểu biết của mình truyền lại cho lớp trẻ thế hệ sau, một cách tự nguyện, không điều kiện, không giá cả, giúp cho thế hệ trẻ càng thêm tiến bộ, càng thêm vững tiến. Hơn nữa sau khi hưu trí, tự nhiên mình có phương hướng đúng đắn, có mục tiêu sinh hoạt đúng đắn, họ mới thật sự cảm nhận được đời người có ý nghĩa, có giá trị, có chỗ quy hướng. Điều này trong Phật pháp gọi là có chỗ nương về đúng đắn. Điều mong muốn lớn nhất của xã hội Á Đông cũng như của hầu hết các xã hội khác, lúc tuổi già có một kết thúc tốt đẹp, có thể thực hiện viên mãn. Đây là công đức thu thắng viên mãn của sự giáo dục Phật Đà. Nhưng phải dựa vào con người, thật sự có thể nhận thức, tiếp nhận, học tập và đem phát huy rộng lớn. Nếu có sự kết hợp của học viện và học hội, việc này có thể thực hiện viên mãn. ■

VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG PHÒNG CHỐNG SUY DINH DƯỠNG TRẺ EM

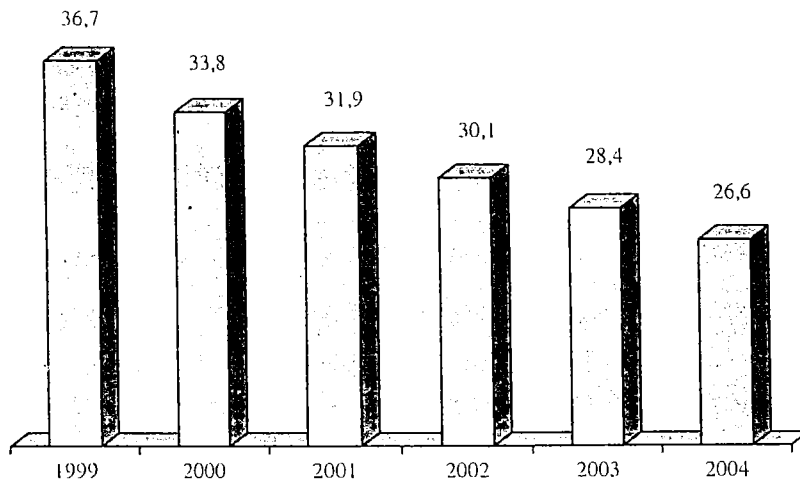
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG*

Trong những năm qua chương trình quốc gia phòng chống suy dinh dưỡng đã tiến hành nhiều hoạt động cụ thể nhằm từng bước giải quyết vấn đề suy dinh dưỡng trẻ em và đạt được những kết quả khả quan. Tính trên phạm vi toàn quốc kể từ năm 1999 đến nay, trung bình mỗi năm tỷ lệ suy

dinh dưỡng giảm xấp xỉ 2% (từ 36,7% năm 1999 xuống còn 26,6% năm 2003). Tuy nhiên tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em vẫn còn ở mức khá cao, đặc biệt ở một số vùng khó khăn, kinh tế chậm phát triển như vùng Tây Nguyên, Tây Bắc, Bắc Trung bộ.

* Trung tâm Nghiên cứu phụ nữ

Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi trên phạm vi toàn quốc từ năm 1999 - 2004 (%)



Nguồn: Viện Dinh dưỡng

Ngoài các chương trình hỗ trợ cụ thể về dinh dưỡng, một trong những hoạt động mang lại hiệu quả cao của chương trình là tuyên truyền, phổ biến kiến thức dinh dưỡng trẻ em tới cộng đồng, tới hộ gia đình và đặc biệt là tới các bà mẹ đang nuôi con nhỏ.

Các nghiên cứu gần đây cho thấy, giai đoạn phát triển quan trọng nhất đối với một đứa trẻ là giai đoạn từ 0 - 3 tuổi, đây là giai đoạn quyết định tiềm lực sức khỏe và trí tuệ của đứa trẻ. Vì vậy việc chăm sóc trẻ trong giai đoạn này vô cùng quan trọng, đặc biệt là sự chăm sóc của người mẹ. Phương pháp, cách thức chăm sóc và cả tình thương yêu người mẹ dành cho trẻ đều góp phần quan trọng cho sự phát triển toàn diện của trẻ và đó cũng là một trong những biện pháp hữu hiệu để phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

Phòng chống suy dinh dưỡng bào thai - trách nhiệm chính của các bà mẹ

Trẻ em cần được chăm sóc tốt ngay từ trong bào thai, đó là điều kiện quan trọng để giúp trẻ sinh ra được khỏe mạnh và góp phần làm giảm nguy cơ rủi ro đối với trẻ sau khi sinh. Tổ chức Y tế thế giới đã tổng kết khoảng 1/3 số trẻ sinh ra dưới 2,5kg sẽ chết trong năm đầu. Cũng theo tổ chức Y tế thế giới trong thời gian mang thai người mẹ cần phải tăng trung

bình từ 9 - 12 kg để có thể đảm bảo cho trẻ sinh ra có được cân nặng trung bình đạt 3kg và giúp người mẹ có đủ lượng mỡ dự trữ, góp phần tạo sữa cho con bú. Vì vậy, giai đoạn mang thai, người mẹ cần được nghỉ ngơi, ăn uống đầy đủ, tránh làm các công việc nặng nhọc và tránh những bất ổn về tâm lý, tinh thần. Bên cạnh đó việc thăm khám thai định kỳ, uống bổ sung viên sắt và tiêm phòng đầy đủ cũng là một trong những biện pháp để chăm sóc cho thai nhi.

Thực tế ở Việt Nam hiện nay chỉ một tỷ lệ nhỏ phụ nữ mang thai là được chăm sóc tốt, còn lại các bà mẹ hầu như không được chăm sóc đầy đủ, đặc biệt là với những phụ nữ ở vùng sâu, vùng xa. Tỷ lệ bà mẹ mang thai thăm khám thai đủ 3 lần đạt khoảng 90% ở những vùng đồng bằng và chỉ đạt khoảng 70% đối với những vùng miền núi; vùng sâu, vùng xa điều kiện đi lại khó khăn tỷ lệ

ĐIỀU TRA - NGHIÊN CỨU

này còn thấp hơn rất nhiều. Tỷ lệ bà mẹ mang thai được tiêm phòng đầy đủ theo quy định đạt khoảng 40% - 60% trong thời gian mang thai. Do còn nhiều phụ nữ chưa được chăm sóc tốt trong thời gian mang thai nên tỷ lệ trẻ sơ sinh có cân nặng dưới 2,5kg vẫn còn khá cao, khoảng 9% - 15%.

Cho con bú sữa mẹ - một trong những yếu tố quan trọng để giúp trẻ có được sự phát triển toàn diện

Sữa mẹ cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng dễ tiêu hoá hấp thu, sạch sẽ, thuận tiện, ít tốn kém, phù hợp với nhu cầu của trẻ, lại có thêm kháng thể bảo vệ trẻ, giúp trẻ tăng sức phòng bệnh. Theo chỉ dẫn của Bộ Y tế, cần cho con bú sớm ngay sau khi sinh và cho trẻ bú nhiều lần theo yêu cầu của trẻ.

Trước đây Tổ chức Y tế thế giới khuyến cáo nên cho trẻ bú hoàn toàn sữa mẹ trong vòng 4 tháng đầu, với khoảng thời gian này Việt Nam đạt tỷ lệ từ 20% - 40%. Nhưng mới đây tổ chức Y tế thế giới đề nghị khoảng thời gian cho trẻ bú hoàn toàn sữa mẹ nên kéo dài tới 6 tháng, với khoảng thời gian này ở Việt Nam chưa có con số thống kê chính xác nhưng chắc chắn tỷ lệ này sẽ rất thấp. Thời gian cho con bú cũng được khuyến cáo nên kéo dài từ 18 - 24 tháng.

Do các tập quán sinh hoạt cũ, do điều kiện kinh tế khó khăn và đặc biệt do trình độ nhận thức còn hạn chế nên nhiều người mẹ ở Việt Nam chưa đảm bảo về thời gian cho con bú. Trong thời gian cho con bú người mẹ cũng không được chăm sóc một cách đầy đủ. Mẹ ăn no, uống đủ, ngủ tốt,

cho trẻ bú đều đặn là một trong những biện pháp để duy trì nguồn sữa cho trẻ, để trẻ có thể bú kéo dài đến 18 - 24 tháng.

Chăm sóc theo khoa học trong giai đoạn trẻ ăn dặm - người mẹ đã góp phần quan trọng vào việc phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ

Từ tháng thứ 7 sau khi sinh, tuy sữa mẹ vẫn rất cần cho trẻ nhưng phải cho trẻ ăn thêm thức ăn bổ sung, từ bột loãng tới cháo đặc, cơm nát... Giai đoạn từ tháng thứ 7 trở đi, nhu cầu về dinh dưỡng của trẻ tăng lên rất nhiều, nguồn sữa mẹ không thể đáp ứng hết được nhu cầu của trẻ. Bắt đầu ở giai đoạn này, các chất kháng thể của mẹ truyền cho cơ thể trẻ đã suy giảm rất nhiều. Có thể nói giai đoạn từ 7 tháng đến 3 tuổi là giai đoạn trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng rất cao. Vì vậy trẻ cần thiết phải có một chế độ dinh dưỡng phù hợp để có thể đảm bảo sự phát triển và tăng trưởng.

Để có thể đảm bảo cho trẻ có chế độ dinh dưỡng tốt nhất ở giai đoạn này, những người chăm sóc trẻ và đặc biệt là người mẹ cần phải có được những kiến thức cần thiết. Ngoài sữa mẹ và bột gạo trẻ rất cần được bổ sung các vitamin, khoáng chất và chất đạm khác từ các nguồn thực phẩm tự nhiên như: rau xanh, trái cây, các loại củ, các loại thịt... Bộ Y tế và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đã có nhiều chương trình để khuyến khích các hộ gia đình có thể tận dụng những nguồn thực phẩm giàu dinh dưỡng, rẻ tiền, an toàn và có sẵn ở địa phương để làm thức ăn bổ sung cho trẻ. Các hoạt động như truyền thông,

phát tờ rơi, tập huấn dinh dưỡng, trình diễn bữa ăn kiểu mẫu được nhiều địa phương thực hiện nhằm giúp các bà mẹ có thêm kiến thức chăm sóc trẻ trong giai đoạn quan trọng này góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về phòng chống suy dinh dưỡng. Song song với mục tiêu phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, hiện nay ở những vùng đô thị, những vùng có nền kinh tế phát triển mạnh, việc ngăn chặn tình trạng trẻ em thừa cân, béo phì cũng đang là một trong những nhiệm vụ của chương trình dinh dưỡng quốc gia.

Vi vậy cách cho ăn như thế nào để phù hợp với từng giai đoạn phát triển của trẻ là điều vô cùng quan trọng và đòi hỏi phải có kiến thức khoa học của những người nuôi dưỡng trẻ, đặc biệt là những bà mẹ. Việc xây dựng thực đơn bữa ăn

hàng ngày cho trẻ cần được xác định dựa trên nhu cầu phát triển của từng trẻ và điều kiện kinh tế riêng của từng gia đình.

Khi còn nhỏ, trẻ rất nhạy cảm với những thay đổi trong chế độ sinh hoạt, đặc biệt ở giai đoạn bắt đầu ăn dặm và cai sữa cho nên người mẹ cần phải biết được tầm quan trọng của những giai đoạn này để có những biện pháp cần thiết giúp đỡ trẻ. Trong giai đoạn từ 0 - 3 tuổi, người mẹ cần phải được ở bên trẻ và người mẹ phải là người giữ vai trò chính trong việc chăm sóc về tâm lý, tinh thần và giúp xây dựng một chế độ sinh hoạt điều độ cho trẻ. Điều này có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. ■

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ CÁC MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DÂN SỐ

TS. ĐỖ NGỌC TẤN*,
CN HOÀNG KIÊN TRUNG*

1. Giới thiệu nghiên cứu

Nâng cao chất lượng dân số là một trong những mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam 2001 - 2010. Để đạt được mục tiêu này, từ năm 2002, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em đã triển khai 3 loại mô hình thí điểm nâng cao chất lượng của dân số ở 25 tỉnh/thành phố gồm:

* Viện Khoa học Dân số, Gia đình và Trẻ em (Ủy ban DS GD TE).

Mô hình 1: "Kiểm tra sức khỏe và tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân" được triển khai tại 6 tỉnh với quy mô 02 xã/ 01 huyện / tỉnh

Mô hình 2: "Nâng cao chất lượng dân số tại cộng đồng" được thực hiện tại 9 tỉnh với tổng số 52 xã, với quy mô trung bình 06 xã/03 huyện/tỉnh

Mô hình 3: "Cung cấp thông tin và dịch vụ DS/SKSS/KHHGD cho vị thành niên và thanh

